

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật

Thực hiện Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 07/7/2022 của UBND tỉnh Quảng Trị về tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, UBND huyện Vĩnh Linh báo cáo kết quả 10 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện, như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN LUẬT PBGDPL

Để triển khai thực hiện Luật phổ biến giáo dục pháp luật đồng bộ, thống nhất UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 26/4/2013 về truyền truyền, phổ biến Luật phổ biến giáo dục pháp luật đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn và đã ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức các hội nghị để triển khai thực hiện hiện Luật phổ biến giáo dục pháp luật có hiệu quả.

Thực hiện quy định của Luật phổ biến giáo dục pháp luật, hàng năm UBND huyện đã xây dựng kế hoạch phổ biến các văn bản pháp luật mới ban hành hoặc có hiệu lực thi hành trong năm phổ biến đến cán bộ và Nhân dân trên địa bàn, tại từng kế hoạch năm xác định rõ nội dung văn bản luật cần phổ biến, thời gian cụ thể để triển khai thực hiện. Từ năm 2013 đến năm 2022 huyện đã ban hành 12 kế hoạch chung theo năm.

Đồng thời ban hành Kế hoạch phổ biến các văn bản luật chi tiết, tại kế hoạch phổ biến chi tiết xác định rõ tên luật hoặc văn bản cần phổ biến, đối tượng, thành phần được phổ biến, thời gian, địa điểm và phân công trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan để triển khai thực hiện. Từ 2013 đến 2022 đã phổ biến các văn bản sau:

+ Năm 2013 triển khai phổ biến các văn bản: Luật phổ biến giáo dục pháp luật; Luật xử phạt vi phạm hành chính, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 về minh bạch tài sản, thu nhập.

+ Năm 2014 triển khai phổ biến các văn bản: Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam, Luật Tiếp công dân, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy, Luật Hòa giải ở cơ sở, Luật Đất đai năm 2013, Luật Phòng, chống thiên tai, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

+ Năm 2015 triển khai phổ biến các văn bản: Luật Việc làm, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; Luật Bảo vệ môi trường, Luật Đầu tư công, Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

+ Năm 2016 triển khai phổ biến các văn bản: Luật Hộ tịch, Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Căn cước công dân, Luật Bảo hiểm xã hội, Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Luật An toàn thông tin mạng.

+ Năm 2017 triển khai phổ biến các văn bản: Luật Tín ngưỡng, tôn giáo, Luật Dược năm 2016, Luật Tiếp cận thông tin, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế, Luật Báo chí năm 2016, Luật Trẻ em, Luật Ngân sách nhà nước.

+ Năm 2018 triển khai phổ biến các văn bản: Luật Lâm nghiệp năm 2017, Luật Thủy sản năm 2017, Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước, Luật báo chí, Bộ Luật hình sự (sửa đổi).

+ Năm 2019 triển khai phổ biến các văn bản: Luật Tiếp cận thông tin, Luật An ninh mạng, Luật Thủy lợi, Luật Thủy sản, Luật Phòng chống tham nhũng, Luật Tố cáo, Luật Công an nhân dân, Luật Thi hành án hình sự, Luật Cảnh tranh, Luật trồng trọt, Luật Chăn nuôi, Luật Phòng chống tác hại của rượu bia, Luật Đặc xá.

+ Năm 2020 triển khai phổ biến các văn bản: Luật Lực lượng dự bị động viên, Luật Dân quân tự vệ, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức, Luật Giáo dục, Bộ Luật Lao động năm 2019, Luật Đầu Tư công; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

+ Năm 2021, tổ chức triển khai các văn bản: Luật Bầu cử Đại biểu quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, Luật Thanh niên, Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng, Luật Phòng chống tham nhũng.

+ Năm 2022, tổ chức triển khai luật Phòng chống ma túy, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Việc tuyên truyền, phổ biến những vấn đề mới, nóng, dư luận xã hội quan tâm luôn được cấp ủy đảng, chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo như: Hiến pháp, Phòng, chống thiên tai; tiếp cận dân; khiếu nại, tố cáo; tiết kiệm chống lãng phí; phòng chống tham nhũng; an toàn giao thông; phòng chống ma túy; bầu cử quốc hội, hội đồng nhân dân; Luật tiếp cận thông tin, Bảo hiểm y tế; bảo hiểm xã hội, an ninh mạng UBND huyện đã giao nhiệm vụ cho Phòng Tư pháp và các đơn vị liên quan; hoạt động hướng dẫn nghiệp vụ; kiểm tra, đôn đốc công tác phổ biến giáo dục pháp luật trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện luôn được quan tâm thực hiện.

2. Kết quả triển khai hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Hàng năm, UBND huyện đã xây dựng kế hoạch Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để truyền tuyên, quán triệt, phổ biến nội dung chính sách, quy định mới, nhất là nội dung của các Luật được Quốc hội mới thông qua hoặc có hiệu lực thi hành trong năm; các văn bản quy phạm pháp luật liên

quan đến ngành, lĩnh vực quản lý, hoặc những văn bản pháp luật liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, khởi nghiệp, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; lao động, bảo vệ môi trường, đảm bảo vệ sinh, an ninh, an toàn trường học; phòng chống tham nhũng lãng phí, khiếu nại, tố cáo; phòng chống thiên tai, đuối nước; phòng chống xâm hại trẻ em, bạo lực học đường, bạo lực gia đình, tội phạm; phòng, chống tác hại của rượu bia,... và các vấn đề khác dư luận quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội. Qua đó nâng cao ý nhận thức, khuyến khích các cơ quan, tổ chức tôn trọng, nghiêm chỉnh chấp hành Hiến pháp và pháp luật; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật; góp phần tạo chuyển biến mới về chất lượng, hiệu quả của công tác phổ biến giáo dục và thực thi pháp luật.

3. Kết quả tổ chức các hoạt động PBGDPL

a. Nội dung phổ biến giáo dục pháp luật

UBND huyện luôn quan tâm, chú trọng phổ biến, quán triệt phổ biến Hiến pháp và văn bản quy phạm pháp luật trong tâm dân sự, hình sự, hành chính, hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường, lao động, giáo dục, y tế, quốc phòng, an ninh, giao thông, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành.

Trong kỳ báo cáo UBND huyện và các xã, thị trấn đã tổ chức được 987 cuộc phổ biến giáo dục pháp luật, với 50.820 lượt người tham gia, cấp phát 12.234 tài liệu, 16 cuộc thi tìm hiểu pháp luật với 20.896 người dự thi.

b. Hình thức phổ biến giáo dục pháp luật:

Đa dạng, phong phú được lồng ghép qua nhiều hình thức như: Tuyên truyền phổ biến trực tiếp qua hội nghị, các cuộc họp, tọa đàm, mít tinh; qua hệ thống loa truyền thông cơ sở, Cổng thông tin điện tử huyện và Trang thông tin điện tử các cơ quan, đơn vị, địa phương; các cuộc thi tìm hiểu pháp luật; qua pa-nô, áp-phích, tranh cổ động và băng rôn tuyên truyền; niêm yết tại trụ sở, bảng tin của cơ quan, tổ chức, khu dân cư; qua công tác xét xử, xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và hoạt động khác của các cơ quan trong bộ máy nhà nước; thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở; lồng ghép trong hoạt động văn hóa, văn nghệ, sinh hoạt của tổ chức chính trị và các đoàn thể, câu lạc bộ, tủ sách pháp luật và các thiết chế văn hóa khác ở cơ sở; qua chương trình giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân....

c) Kết quả triển khai PBGDPL cho đối tượng đặc thù quy định tại Mục 2 Chương II Luật PBGDPL

Đã tập trung phổ biến pháp luật về thanh thiếu niên; hôn nhân gia đình; phòng, chống buôn bán người; hòa giải ở cơ sở; phòng chống tác hại của rượu bia, bảo hiểm y tế; an toàn giao thông; phòng, chống ma túy; phòng chống thiên tai; các chính sách đối với người dân tộc thiểu số, bãi ngang cho các xã Vĩnh Hà, Vĩnh Ô, Vĩnh Khê, Vĩnh Giang, Vĩnh Thái chủ yếu cho đối tượng thanh niên và

phụ nữ, qua phổ biến các đối tượng đã hiểu; nắm bắt được các quy định pháp luật nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân. Hình thức phổ biến chủ yếu trực tiếp và hệ thống truyền thanh cơ sở.

4. Triển khai công tác giáo dục pháp luật trong nhà trường

Ngành giáo dục đã tổ chức các Hội nghị lồng ghép triển khai phổ biến, giáo dục pháp luật, hình thức triển khai theo đúng kế hoạch. Chỉ đạo các đơn vị trường học tổ chức các buổi tuyên truyền pháp luật cho toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh, các bậc phụ huynh, hội cha mẹ học sinh thông qua các hoạt động ngoại khóa, tiết chào cờ đầu tuần, hội nghị, hội thi tìm hiểu, hội diễn... nhằm nâng cao nhận thức pháp luật trong trường học mà đặc biệt là cho học sinh và đội ngũ giáo viên.

Cùng với các đơn vị trường tuyên truyền sức khỏe vệ sinh học đường, chống bạo lực học đường. Tổ chức buổi sinh hoạt chuyên đề: “Luật trẻ em và tuyên truyền phòng chống xâm hại trẻ em”. chuyên đề về “Xây dựng đôi bạn cùng tiến - Nói không với bạo lực học đường”, chuyên đề về “ Phòng tránh xâm hại tình dục trẻ em”, chuyên đề “An toàn giao thông trong nhà trường”,... Một số đơn vị đã triển khai, lồng ghép hoạt động tuyên truyền pháp luật vào các chương trình giảng dạy học tập, ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp. Phối hợp triển khai kế hoạch tuyên truyền cùng với Đội TNTP Hồ chí Minh, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

5. Các chương trình, đề án về PBGDPL mà cơ quan tổ chức (được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện) và địa phương đang triển khai; hiệu quả của việc thực hiện các chương trình, đề án về PBGDPL.

Đề án tuyên truyền phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021.

Chương trình phổ biến giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 và các đề án theo Quyết định số 705/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

Đề án tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, Nhân dân vùng biên giới, hải đảo, giai đoạn 2017-2021

Triển khai thi hành các đề án, kế hoạch phổ biến pháp luật của cấp trên như: Kế hoạch số 6585/KH-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 của UBND tỉnh Quảng Trị về tiếp tục thực hiện đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh đến năm 2021; Kế hoạch số 2734/KH-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2018 của UBND tỉnh Quảng Trị về thực hiện Đề án “tiếp tục đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi tại địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2017 – 2021”; Kế hoạch số 789/KH-STP-HLHPN ngày 4 tháng 9 năm 2018 của Sở tư pháp và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Quảng Trị về triển khai Chương trình phối hợp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở; trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật giai đoạn 2018 – 2022...

Triển khai thực hiện Đề án “Đổi mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2018- 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị: UBND huyện đã ban Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 25/01/2019 về phổ biến giáo dục pháp luật năm 2019 trên địa bàn huyện trong đó có nội dung triển khai thực hiện Quyết định số 2723/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2018 của UBND tỉnh về triển khai đề án này. Trong năm 2020, 2021, với việc ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19, hoạt động đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong phổ biến, giáo dục pháp luật đã đem lại hiệu quả nhất định.

6. Bố trí nguồn lực cho tổ chức thực hiện Luật PBGDPL

- Đội ngũ phổ biến pháp luật trên địa bàn huyện được quan tâm bố trí: báo cáo viên pháp luật cấp huyện 10 người; tuyên truyền viên cấp xã 165 người. Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện gồm 28 ủy viên, cơ cấu thành phần theo đúng quy định của Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg ngày 19 tháng 5 năm 2013 và Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21 tháng 6 năm 2021 quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL. Khi có sự biến động, thay đổi thành viên, UBND huyện đã ban hành các quyết định kiện toàn ủy viên của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Về kinh phí cho công tác PBGDPL: Kinh phí bố trí cho công tác cấp huyện hàng năm bình quân 50.000.000 đồng/năm; tại cấp xã bình quân 3.000.000 đồng/năm. Kinh phí triển khai các chương trình, đề án, nhiệm vụ về PBGDPL do cơ quan, tổ chức và địa phương đang chủ trì thực hiện không được bố trí mà chung trong nguồn phổ biến giáo dục pháp luật hàng năm được phân bổ. Kinh phí hàng năm được bố trí từ khi có Luật PBGDPL đến nay có tăng nhưng không đáng kể (một phần bù vào vật giá các điều kiện phổ biến ngày càng cao).

7. Đánh giá về những tác động cụ thể của việc thực hiện Luật PBGDPL

Nhận thức rõ vai trò và tầm quan trọng của hoạt động tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, trong thời gian qua, các cấp ủy đảng, chính quyền, mặt trận, các đoàn thể và các địa phương luôn quan tâm đã triển khai nhiều hoạt động tuyên truyền phổ biến thiết thực đưa các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước cuộc sống của Nhân từ đó, góp phần nâng cao sự hiểu biết và ý thức chấp hành pháp luật của người dân, góp phần tích cực vào việc giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tăng cường quản lý nhà nước bằng pháp luật.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG THỰC HIỆN LUẬT VÀ NGUYÊN NHÂN; BẤT CẬP TRONG CÁC QUY ĐỊNH CỦA LUẬT PBGDPL

Việc triển khai thực hiện các quy định của Luật Phổ biến giáo dục pháp luật ở cấp xã: Có 07/18 xã, thị trấn chỉ có 01 công chức tư pháp – hộ tịch, phải trực tiếp thực hiện nhiệm vụ hộ tịch, chứng thực tại bộ phận Một cửa. Do đó, có ít thời gian, điều kiện để dành cho các công tác khác nói chung, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nói riêng.

Việc bố trí kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm ở cấp xã chưa đảm bảo theo Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTP-BTC ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử

dụng và quyết toán kinh toán ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở và Nghị quyết số: 16/2015/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2015 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức chi đối với công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Nguyên nhân là do ngân sách địa phương còn hạn hẹp, chưa tự cân đối được. Việc hỗ trợ từ ngân sách trung ương theo quy định tại khoản 1 Điều 38, việc huy động hỗ trợ từ cá nhân và tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Luật phổ biến, giáo dục pháp luật chưa thực hiện được.

Chưa có cơ chế đánh giá hiệu quả của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật một cách phù hợp, khoa học. Việc đánh giá hiện nay ở cấp huyện, cấp xã chỉ mới thông qua các chỉ tiêu mang tính cơ học như số cuộc phổ biến pháp luật, số lượt người tham gia, số tài liệu phát hành... Trong khi đó, Thông tư 03/2018/TT-BTP ngày 10 tháng 3 năm 2018 quy định bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật chỉ mới áp dụng ở Bộ, cơ quan ngang bộ và UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Việc thi hành pháp luật trên một số lĩnh vực chưa tốt dẫn đến giảm hiệu quả của hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật. (Ví dụ như quy định về quản lý và sử dụng pháo nổ, mặc dù tuyên truyền, phổ biến rất rầm rộ, nhưng việc vi phạm rất phổ biến, công khai, do đó kết quả tuyên truyền phổ biến rất thấp, ngược lại, lĩnh vực trật tự, an toàn giao thông, việc tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thi hành pháp luật đều thực hiện tốt nên mang lại hiệu quả cao, người dân tự giác tìm hiểu, chấp hành quy định của pháp luật...).


III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Ban hành quy định bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật áp dụng chung cho cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã.

Cần có quy định, cơ chế thống nhất trong việc bố trí, huy động kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Trên đây là báo cáo của UBND huyện Vĩnh Linh./. 

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu VT; TP. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Anh Tuấn

Phụ lục II

BIỂU MẪU PHỤC VỤ TỔNG KẾT 10 NĂM THỰC HIỆN LUẬT PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

(Kèm theo Báo cáo số: 289/BC-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Linh)

1. Các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật

STT	Văn bản quy phạm pháp luật	Các loại văn bản hành chính							Ghi chú
		Chỉ thị	Kết luận/ Thông báo	Chương trình	Quyết định	Kế hoạch	Công văn/ Hướng dẫn	Văn bản khác	
1	0	0	5	10	30	660	20	10	

2. Hội đồng phối hợp PBGDPL

STT	Văn bản kiện toàn Hội đồng theo Quyết định số 21/2021/QĐTTg (Số, ngày, tháng)	Chủ tịch Hội đồng (nêu rõ chức danh lãnh đạo tham gia)	Số lượng thành viên	Thành phần tham gia (có theo thành phần của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh không? Bổ sung thành phần nào)	Kinh phí hoạt động của Hội đồng
1	7 Quyết định	Chủ tịch UBND huyện	28	Không	1.180.000 đồng/năm

						ngợi nêu rõ số lượng, tên chuyên trang, chuyên mục trên báo viết, báo điện tử, kênh sóng phát thanh, truyền hình)	
Thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến, tổ chức hội nghị, đăng tải trên Công/Trang thông tin điện tử	Đã xây dựng		300	200	1.200		

6. Thống kê mô hình/biện pháp PBGDPL hiệu quả (Nếu có)

Giai đoạn	Tên mô hình/biện pháp	Đối tượng áp dụng mô hình/biện pháp PBGDPL	Lĩnh vực, nội dung pháp luật áp dụng	Chủ thể tổ chức PBGDPL	Mô tả khái quát cách thức thực hiện PBGDPL cụ thể	Nguồn lực bảo đảm		Việc đánh giá, giám sát, rút kinh nghiệm
						Kinh phí thực hiện (hàng năm hoặc theo hoạt động)	Người thực hiện trực tiếp (là ai, số lượng tham gia)	